TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	Duy Tiên, ngày 16 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2024/TLST - KDTM ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP B, trụ sở chính: 117 Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái Hương - Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như Minh - Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh H; địa chỉ: Số 479 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Ủy quyền lại cho ông Trần Văn Lành- Trưởng phòng kinh doanh.

*** Bị đơn**: Ông Trần Quang C, sinh năm 1983 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1983; cùng nơi cư trú: TDP Kim Hoà, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bắc Á và bị đơn ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N cùng thống nhất xác nhận tổng số tiền ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP B theo Hợp đồng tín dụng số 0000351286/2022/HĐTD- BacABank ký ngày 30/5/2022 tính đến ngày 08/4/2024

là: 1.713.025.216 đồng (nợ gốc: 1.440.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 19.376.474 đồng; nợ lãi quá hạn 253.648.742 đồng).

2.2. Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt.

2.3. Lộ trình thanh toán: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật thì ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N phải tất toán toàn bộ số tiền nêu trên và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh cho đến thời điểm tất toán khoản vay cho Ngân hàng.

2.4. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thi hành án cụ thể như sau: Trong trường hợp ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP B được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0000351286/2022/HĐTD- BacABank ký ngày 30/5/2022 là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thừa đất số 187(nay được điều chỉnh lại là thửa 195), tờ bản đồ số PL12, tại: thôn K, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam (nay là TDP K, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 478622 vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00472 do UBND huyện D cấp ngày 30/09/2015 cho ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N.

Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng cho vay thì buộc ông Trần Quang C và bà Đặng Thị N tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Kể từ ngày bên được thi hành án có Đơn yêu cầu thi hành án mà Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì phải tiếp tục chịu lãi suất nợ quá hạn theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng của số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2.5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B và bị đơn Trần Quang C và bà Đặng Thị N mỗi bên phải chịu 15.847.689 đồng. Ngân hàng TMCP B đã nộp tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 29.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D theo biên lai số 0001059 ngày 28/02/2024 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền 13.152.311 đồng.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để nguyên đơn chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, nguyên đơn đã nộp đủ nên không đặt ra giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TƯƠI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-KDTM	Duy Tiên, ngày 05 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2017/TLST - KDTM ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín;

Địa chỉ: Số 266 - 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Mạnh Cường - Giám đốc chi nhánh Hà Nam (ông Cường ủy quyền lại cho bà Lưu Thị Huê - Trưởng phòng kiểm soát rủi ro chi nhánh Hà Nam tham gia tố tụng).

*** Bị đơn:** - Ông Lưu Mạnh Duẩn, sinh năm 1982;

- Bà Đào Thị Lan Anh, sinh năm 1983;

Nơi ĐKHKTT : Phố Thịnh Hòa, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Chỗ ở hiện nay: Số 507, tầng 5, Nhà G6, ngõ 477, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lưu Quang Hiệp, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Yên Bình, xã Mộc Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

- Bà Đào Thị Điểm, sinh năm 1956;

- Chị Lưu Thị Nga, sinh năm 1978;

Địa chỉ: P1612, T18, khu đô thị Times City, Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Anh Lưu Mạnh Tăng, sinh năm 1984;

Địa chỉ: P1106, CT2A, chung cư VOV Lương Thế Vinh, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Bà Điểm; chị Nga; anh Tăng cùng ủy quyền cho anh Hiệp tham gia tố tụng)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Các bên thống nhất thỏa thuận:

Nguyên đơn là Ngân hàng MCP Sài Gòn Thương Tín; Bị đơn là ông Lưu Mạnh Duẩn và bà Đào Thị Lan Anh; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lưu Quang Hiệp (là người đại diện theo ủy quyền) cùng thống nhất thỏa thuận phương án Bị đơn thanh toán cho Nguyên đơn như sau:

Tổng số tiền gốc và lãi Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn là 448.738.505đ (Bốn trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm ba tám ngàn năm trăm linh năm đồng); trong đó: Nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số LD 1613900045 ngày 18/5/2016 là 399.920.000đ (Ba trăm chín chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) và lãi suất theo Hợp đồng tín dụng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); Nợ gốc và lãi thẻ tín dụng mang tên Đào Thị Lan Anh là 28.818.505 đ (Hai mươi tám triệu tám trăm mười tám ngàn năm trăm linh năm đồng).

- Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

+ Trước ngày 10/3/2019, Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền 128.818.505 đ (Một trăm hai mươi tám triệu tám trăm mười tám ngàn năm trăm linh năm đồng); trong đó 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) dư nợ gốc khoản vay của Hợp đồng tín dụng và 28.818.505đ (Hai mươi tám triệu tám trăm mười tám ngàn năm trăm linh năm đồng) dư nợ gốc và lãi suất của thẻ tín dụng.

+ Trước ngày 10/4/2019 Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) dư nợ gốc khoản vay của Hợp đồng tín dụng.

+ Trước ngày 10/5/2019 Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) dư nợ gốc khoản vay của Hợp đồng tín dụng.

+ Trước ngày 10/6/2019 Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền là 99.920.000đ (Chín mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) dư nợ gốc khoản vay và 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền lãi của Hợp đồng tín dụng.

(Trong trường hợp Bị đơn không thanh toán cho Nguyên đơn theo đúng kỳ hạn của lộ trình trước ngày 10 hàng tháng thì Bị đơn phải chịu lãi suất trong hạn và quá hạn đối với khoản tiền chưa thanh toán của kỳ hạn đó nhưng chậm nhất đến ngày 15 hàng tháng).

* Đối với khoản vay theo thẻ tín dụng mang tên Đào Thị Lan Anh buộc Bị đơn là anh Duẩn và chị Lan Anh phải thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc và lãi là: 28.818.505 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm mười tám ngàn năm trăm linh năm đồng).

* Đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số LD 1613900045 ngày 18/5/2016, trong trường hợp Bị đơn vi phạm một trong các kỳ hạn trả nợ trên thì buộc Bị đơn phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 399.920.000đ (Ba trăm chín chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 21/02/2019 là 94.793.498đ (Chín mươi tư triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm chín tám đồng). Ngân hàng được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là diện tích đất 1.134m2 tại thửa đất số 297, PL14 ở thôn Yên Từ, xã Mộc Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam theo Hợp đồng thế chấp số LD 1613900045/HĐTC 1 ngày 18/5/2016 để thu hồi khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng.

* Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thi hành án cụ thể như sau: Kể từ ngày bên được thi hành án có Đơn yêu cầu thi hành án mà Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì phải tiếp tục chịu lãi suất nợ quá hạn theo mức lãi suất

đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng của số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

* Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo đó Nguyên đơn chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 10.975.000đ (Mười triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000187 ngày 14/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Nguyên đơn phải nộp tiếp án phí là kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 975.000đ (Chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-KDTM	Duy Tiên, ngày 13 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2014/TLST - KDTM ngày 13 tháng 8 năm 2014.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân;

Trụ sở chính: Số 19/71, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Phòng 1207, nhà A1, phố Nguyễn Cơ Trạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tiến Đỉnh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Hạnh.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần th□ơng mại xây dựng Bê Tông Thịnh Vượng.

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Ngọc Động, xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thiện - Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên thống nhất thỏa thuận:

* Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân và Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng thống nhất số tiền nợ còn lại theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 11 - 11/HĐMB/VX - TV ngày 11/10/2010 và 21 - 11/HĐMB/VX - TV ngày 26/11/2010 mà Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng phải trả cho Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân số tiền là 220.000.000đ (Hai trăm hai mươi triệu đồng).

* Về phương thức thanh toán: Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng thanh toán trả nợ cho Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân từng kỳ cụ thể như sau:

- Đợt 1: Trong hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày 15/7/2018 thì Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng phải trả nợ Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Trong hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày 15/8/2018 thì Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng phải trả nợ Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân số tiền còn lại là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

* Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty cổ phần thương mại xây dựng bê tông Thịnh Vượng và Công ty cổ phần phát triển Vạn Xuân mỗi bên phải chịu 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

Số: 57/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duy Tiên, ngày 06 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Mai Anh, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 11, xã Tràng An, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Trần Tuấn Nam, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Lệ Thủy, xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai Anh và anh Trần Tuấn Nam.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Mai Anh và anh Trần Tuấn Nam: Giao cháu Trần Thị Minh Châu, sinh ngày 27 - 01 - 2017 cho chị Mai Anh trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nam có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Mai Anh mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 6/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Mai Anh và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nam trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Mai Anh; anh Nam mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nam phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Mai Anh chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con của anh Nam tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Mai Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000278 ngày 20/6/2018 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Trác Văn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duy Tiên, ngày 27 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn**: Anh Trần Văn Duy, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Yên Lệnh, xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Chị Trần Thị Tú, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Yên Lệnh, xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Duy và chị Trần Thị Tú

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Trần Văn Duy và chị Trần Thị Tú: Giao cháu Trần Thị Thúy Quỳnh, sinh ngày 21 - 10 - 2011 cho anh Duy trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Anh Thư, sinh ngày 02 - 12 - 2012 cho chị Tú trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Duy, chị Tú không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh Duy; chị Tú và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Tú, anh Duy trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Duy; chị Tú mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để anh Duy chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Duy đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000282 ngày 14/6/2018 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại anh Duy số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Chuyên Ngoại;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 25 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Hường, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Tô Văn Tuấn, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hường và anh Tô Văn Tuấn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hường và anh Tô Văn Tuấn: Giao cháu Tô N Minh, sinh ngày 07 - 9 - 2015 cho chị Hường trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Tô Nguyễn Ngọc Anh, sinh ngày 25 - 10 - 2013 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Hường, anh Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Hường; anh Tuấn và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tuấn; chị Hường trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hường; anh Tuấn mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Hường chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Hường đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 03/4/2018 theo biên lai số 0000242 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Hường 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND thị trấn Đồng Văn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 11 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Trần Thị Uyên, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 115, phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Phạm Ngọc Sơn, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà 115, phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Uyên và anh Phạm Ngọc Sơn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Uyên và anh Phạm Ngọc Sơn: Giao cháu Phạm Thị Thanh Tuyền, sinh ngày 12 - 01 - 2013 cho chị Uyên trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Thị Thanh Hà, sinh ngày 27 - 6 - 2011 cho anh Sơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Uyên, anh Sơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Uyên; anh Sơn và và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Sơn; chị Uyên trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Uyên; anh Sơn mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Uyên chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Uyên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 06/4/2018 theo biên lai số 0000244 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Uyên 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND thị trấn Đồng Văn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 07 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Duy Minh, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu đô thị mới phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Chị Bạch Thị Ngọc, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107,110,116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Duy Minh và chị Bạch Thị Ngọc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Trần Duy Minh và chị Bạch Thị Ngọc: Giao cháu Trần Nam Khánh, sinh ngày 14/02/2017 cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Minh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ngọc mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ngọc và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Minh trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Minh; chị Ngọc mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Minh phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để anh Minh chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Minh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000254 ngày 17/4/2018 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND thị trấn Đồng Văn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 31 tháng 10 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tho, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Thôn Hòa Trung A, xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện nay: Thôn Hương Cát, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Thuy, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Hòa Trung A, xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Tho và anh Nguyễn Văn Thuy.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Lê Thị Tho và anh Nguyễn Văn Thuy: Giao hai cháu Nguyễn Lê Phương Anh và Nguyễn Lê Trang Anh, đều sinh ngày 25/8/2016 cho chị Tho trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu

đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Thuy có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tho mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Tho và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thuy trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Tho, anh Thuy mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Thuy phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Tho chịu toàn bộ số tiền án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Tho đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000159 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Tiên Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 07 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Vũ Thế Nam, sinh năm 1981; Địa chỉ: Phố Thái Hòa, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Chị Hoàng Thị Hồng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Phố Thái Hòa, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anhVũ Thế Nam và chị Hoàng Thị Hồng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Thế Nam và chị Hoàng Thị Hồng: Giao cháu Vũ Hoàng Hùng, sinh ngày 05/01/2006 và cháu Vũ Minh Quân, sinh ngày 17/9/2012 cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồng. Các bên được quyền thăm

nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Hồng và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nam trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nam, chị Hồng mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để anh Nam chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Nam đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/11/2017 theo biên lai số 0000192 được đối trừ khi thi hành án. Anh Nam được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND thị trấn Hòa Mạc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 25 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số124/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Duyên, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Văn, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

* Bị đơn: Anh Bùi Văn Thương, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: Thôn Sơn Hà, xã Đọi Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam Nam Hà - Tổng cục VIII - Bộ công an; Địa chỉ: Thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Duyên và anh Bùi Văn Thương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Duyên và anh Bùi Văn Thương: Giao 01 con chung là Bùi Thị Ngọc Anh, sinh ngày 25/5/2008 cho chị Duyên trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Thương không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Duyên. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Duyên và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thương trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Duyên, anh Thương mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Duyên chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Duyên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 15/11/2017 theo biên lai số 0000189 được đối trừ khi thi hành án. Chị Duyên được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Đọi Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 07 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số126 /2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lương, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Thọ, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lương và anh Nguyễn Đức Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Lương và anh Nguyễn Đức Thọ: Giao 02 con chung là: Nguyễn Thành Long, sinh ngày 28/11/2005 và Nguyễn Thành Lâm, sinh ngày 19/8/2012 cho chị Lương trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Thọ không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị Lương. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Lương và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thọ trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lương, anh Thọ mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Lương chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Lương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 17/11/2017 theo biên lai số 0000191 được đối trừ khi thi hành án. Chị Lương được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Bạch Thượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 03 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số116/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Quỳnh Trang, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khối Hòa Trung, thị trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Toàn Phát, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Trung Thượng, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Quỳnh Trang và anh Nguyễn Toàn Phát.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Quỳnh Trang và anh Nguyễn Toàn Phát đều xác nhận vợ chồng không có con chung và không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trang, anh Phát mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Trang chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Trang đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 25/10/2017 theo biên lai số 00002175 được đối trừ khi thi hành án. Chị Trang được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Châu Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 12 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Tân Long, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Bãi Bùi, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Chị Chu Thị Thúy Nhi, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Bãi Bùi, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tân Long và chị Chu Thị Thúy Nhi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Phạm Tân Long và chị Chu Thị Thúy Nhi đều xác nhận vợ chồng không có con chung và không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Long, chị Nhi mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để anh Long chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Long đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 20/12/2017 theo biên lai số 0000206 được đối trừ khi thi hành án. Anh Long được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Yên Bắc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 25 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số124/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Duyên, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Văn, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

* Bị đơn: Anh Bùi Văn Thương, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: Thôn Sơn Hà, xã Đọi Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam Nam Hà - Tổng cục VIII - Bộ công an; Địa chỉ: Thôn Tân Lang, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15

tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Duyên và anh Bùi Văn Thương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Duyên và anh Bùi Văn Thương: Giao 01 con chung là Bùi Thị Ngọc Anh, sinh ngày 25/5/2008 cho chị Duyên trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Thương không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Duyên. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Duyên và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thương trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Duyên, anh Thương mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Duyên chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Duyên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 15/11/2017 theo biên lai số 0000189 được đối trừ khi thi hành án. Chị Duyên được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Đọi Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 15 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh Hùng, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Quan Nha, xã Yên Bắc.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Minh Hồng, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Quan Nha, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, điều 107, điều 110, điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh Hùng và chị Phạm Thị Minh Hồng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh Hùng và chị Phạm Thị Minh Hồng: Giao cháu Nguyễn Đức Huy, sinh ngày 20/12/2015 cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồng mỗi tháng là 2.000.000đ kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Hồng và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Hùng trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hùng, chị Hồng mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Hùng phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để canh Hùng chịu toàn bộ số tiền án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Hùng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000196 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Yên Bắc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

Số: 107/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duy Tiên, ngày 15 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh Hùng, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Quan Nha, xã Yên Bắc.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Minh Hồng, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Quan Nha, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, điều 107, điều 110, điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh Hùng và chị Phạm Thị Minh Hồng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh Hùng và chị Phạm Thị Minh Hồng: Giao cháu Nguyễn Đức Huy, sinh ngày 20/12/2015 cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hồng mỗi tháng là 2.000.000đ kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Hồng và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Hùng trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hùng, chị Hồng mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Hùng phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để canh Hùng chịu toàn bộ số tiền án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Hùng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên theo biên lai số 0000196 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Yên Bắc;
- Đương sự;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2017/QĐST-HNGĐ	Duy Tiên, ngày 07 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số126 /2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lương, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Thọ, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Văn Phái, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lương và anh Nguyễn Đức Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Lương và anh Nguyễn Đức Thọ: Giao 02 con chung là: Nguyễn Thành Long, sinh ngày 28/11/2005 và Nguyễn Thành Lâm, sinh ngày 19/8/2012 cho chị Lương trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Thọ không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị Lương. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Lương và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thọ trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lương, anh Thọ mỗi người phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng). Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Lương chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Lương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 17/11/2017 theo biên lai số 0000191 được đối trừ khi thi hành án. Chị Lương được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên
- UBND xã Bạch Thượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

MẠNH XUÂN HẢI